

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HS-ST

Ngày: 14-09-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Thành.

Ông Trần Lâm Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thành Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thìn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 09 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 08 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 08 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T1 (tên gọi khác: S), sinh năm 1988 tại huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: thôn Q, xã I, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1965 và bà Thái Thị Thu Đ, sinh năm 1958; vợ: chưa, hiện sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1992; con: 02 người, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; tiền sự: chưa; tiền án: 01 tiền án, ngày 07/4/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai và Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự (Bản án số 02/2015/HS-ST ngày 13/01/2015, Bản án số 34/2015/HS-PT ngày 07/4/2015), (chưa xóa án tích); về nhân thân: Ngày 26/9/2011 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản theo khoản 1 Điều 133 Bộ

luật hình sự (Bản án số 313/2011/HS-ST), đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt bị tạm giam từ ngày 06/06/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

1. Lê Ngọc T2, sinh năm 1986 (vắng mặt);

Trú tại: khối 3, thị trấn P, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

2. Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1983 (vắng mặt);

Trú tại: thôn T, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

NLQ, sinh năm 1998 (có đơn vắng mặt).

Trú tại: thôn P, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

- *Người làm chứng:*

1. NLC1, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Trú tại: thôn T, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

2. NLC2, sinh năm 1993 (có đơn vắng mặt);

Trú tại: thôn K, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 ngày 28/7/2021, Nguyễn Văn T1 (sinh năm 1988) nơi cư trú: thôn Q- xã I- huyện Ia Pa – tỉnh Gia Lai, NLQ (sinh năm 1998) ở thôn P – xã B- huyện Tây Sơn – tỉnh Bình Định và NLC2 (sinh năm 1993) ở thôn K – xã B- huyện Tây Sơn – tỉnh Bình Định đang nhậu tại phòng trọ do NLQ và NLC2 thuê tại phường N- thị xã An Nhơn – tỉnh Bình Định thì hết bia, NLQ mượn xe mô tô của chị NLC2 chở T1 đi mua bia và đồ nhậu về nhậu tiếp. Khi đi đến cổng chào huyện Tây Sơn, khu vực giáp ranh giữa huyện Tây Sơn và thị xã An Nhơn, T1 nảy sinh ý định trộm vịt về nhậu, T1 rủ NLQ chạy xe lên huyện Tây Sơn xem nhà dân hay ai thả vịt ở ngoài đồng không ai trông coi để bắt trộm, NLQ không nói gì mà tiếp tục chở T1 đi lên huyện Tây Sơn. Khoảng 14 giờ 10 phút, khi đến khu vực bờ kè sông Kôn thuộc khối P- thị trấn P – huyện Tây Sơn – tỉnh Bình Định, T1 và NLQ phát hiện trại nuôi vịt do anh Lê Ngọc T2(sinh năm 1986) ở Khối 3 – thị trấn P- huyện Tây Sơn làm chủ, không ai trông coi, T1 nói với NLQ: Đi vào coi không có ai thì bắt vịt mang về nhậu, NLQ chở T1 đi vào trại vịt của anh T2. Đến nơi, T1 quan sát phía trước không thấy ai rồi đi ra phía sau trại để bắt vịt thì thấy có người nên T1 quay lại, khi đi đến cửa ra vào trại vịt thì thấy cửa không khóa, T1 mở then ngang ở ngoài cửa vào bên trong thấy tại góc tường nhà phía bắc có 01 loa kẹo

kéo, màu đen, hiệu HTV audio, kích thước (70x50x37)cm của anh T2, trên đầu loa có đặt 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar, màu vàng đồng của anh Nguyễn Ngọc S (sinh năm 1983) ở thôn T – xã B – huyện Tây Sơn – tỉnh Bình Định, T1 lấy loa và điện thoại ra xe, NLQ điều khiển xe mô tô chở đến cơ sở thu mua phế liệu của NLC1 (sinh năm 1984) ở thôn T– xã B– huyện Tây Sơn – tỉnh Bình Định bán, NLC1 không mua, NLQ và T1 bỏ lại loa kéo kéo tại đây rồi đi mua rượu và đồ nhậu về phòng trọ của NLQ nhậu tiếp, điện thoại di động T1 đưa NLQ cất giữ. Phát hiện loa kéo và điện thoại bị mất trộm, anh Lê Ngọc T2 báo cáo công an.

Ngày 16/8/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tây Sơn kết luận:

+ 01 (Một) loa kéo kéo, màu đen, hiệu HTV audio, kích thước (70 x 50 x 37)cm, trên đầu loa có các nút điều khiển gồm 06 nút tròn, trong đó có 05 nút màu đen, 01 nút màu trắng, 03 ổ cắm rắc, 01 nút nguồn, trên loa có gắn 01 dây nguồn màu trắng làm bằng nhựa, dài 1m50, gồm 03 rắc, đầu rắc làm bằng kim loại, trong đó có 01 đầu rắc màu đỏ, 02 đầu rắc màu trắng, mua mới vào tháng 6/2019 với giá 5.500.000 đồng. Tại thời điểm bị chiếm đoạt tài sản có giá trị là 1.000.000 đồng.

+ 01 (Một) điện thoại di động, loại bàn phím, nhãn hiệu Mobiistar B242i, màu vàng đồng, số IMEI: 352242123497713, mua mới vào năm 2020 với giá 800.000 đồng. Tại thời điểm bị chiếm đoạt tài sản có giá trị là 400.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tây Sơn thu giữ:

- 01 (Một) loa kéo kéo, màu đen, hiệu HTV audio, kích thước (70 x 50 x 37)cm, trên đầu loa có các nút điều khiển gồm 06 nút tròn, trong đó có 05 nút màu đen, 01 nút màu trắng, 03 ổ cắm rắc, 01 nút nguồn, trên loa có gắn 01 dây nguồn màu trắng làm bằng nhựa, dài 1m50, gồm 03 rắc, đầu rắc làm bằng kim loại, trong đó có 01 đầu rắc màu đỏ, 02 đầu rắc màu trắng đã trả lại cho anh Lê Ngọc T2, anh T2 không yêu cầu gì.

- 01 (Một) điện thoại di động, loại bàn phím, nhãn hiệu Mobiistar B242i, màu vàng đồng, số IMEI: 352242123497713 đã trả lại cho anh Nguyễn Ngọc S, anh S không yêu cầu gì.

Tại Bản cáo trạng số 33/CT – VKSTS ngày 08/08/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

* Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên đề nghị miễn xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Bị cáo Nguyễn Văn T1 có 01 tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích nhưng không xem đó là bài học cho bản thân lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 28/7/2021 tại khối P, thị trấn P, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định, bị cáo Nguyễn Văn T1 cùng NLQ lén lút trộm 01 (Một) loa kẹo kéo, màu đen, hiệu HTV audio của anh Lê Ngọc T2 có giá trị là 1.000.000 đồng và 01 (Một) điện thoại di động, loại bàn phím, nhãn hiệu Mobiistar B242i của anh Nguyễn Ngọc S có giá trị là 400.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.400.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật

hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T1 là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân trên địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, hành vi bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại, các bên không yêu cầu bồi thường gì nên miễn xét.

[6] Đối với NLQ có hành vi cùng Nguyễn Văn T1 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị là 1.400.000 đồng, tuy nhiên tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt không đủ định lượng, NLQ chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật hình sự nên Công an huyện Tây Sơn đã xử phạt hành chính đối với NLQ.

[7] Về án phí hình sự: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn T1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 06/06/2022.

3. Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại không yêu cầu gì nên miễn xét.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T1 phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo và các đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ khi nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Đường sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã kí)

Phạm Thị Phương Thảo